

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt E-HSMT/hồ sơ mời thầu Gói thầu số 01: Thi công trồng và chăm sóc rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình lâm sinh: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh.

GIÁM ĐỐC BAN QLRPH LỘC NINH

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc Quy định các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 17/2022/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 29/2018/TT-BNNPTNT, ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc Quy định các biện pháp lâm sinh;

Căn cứ Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định một số định mức kinh tế kỹ thuật về lâm nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND huyện Lộc Ninh về việc công bố hiện trạng rừng tỉnh Bình Phước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 1248/UBND-KT ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 Ban QLRPH

Lộc Ninh;

Căn cứ Công văn số 2927/UBND-KT ngày 24/7/2024 của UBND tỉnh về việc thay đổi nguồn vốn trồng rừng thay thế.

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-UBND, ngày 26/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc giao vốn thực hiện trồng rừng thay thế cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh.

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-BQLRPHLN ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh về việc phê duyệt thiết kế dự toán công trình Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh.

Căn cứ Quyết định 45/QĐ-BQLR ngày 09/10/2025 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh;

Căn cứ Quyết định 50/QĐ-BQLR ngày 21/10/2025 về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu số 02: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu dự án: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh;

Căn cứ Quyết định 51/QĐ-BQLR ngày 21/10/2025 về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu số 03: Thẩm định Hồ sơ mời thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu dự án: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh;

Căn cứ E-HSMT/hồ sơ mời thầu Gói thầu số 01: Thi công trồng và chăm sóc rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình lâm sinh: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh do Tổ thẩm định - Công ty Tư vấn Xây dựng HTV lập;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Kỹ thuật – Quản lý bảo vệ rừng và phụ trách phòng Hành chính – Tổng hợp, Báo cáo thẩm định E-HSMT ngày 06/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT/hồ sơ mời thầu Gói thầu số 01: Thi công trồng và chăm sóc rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình lâm sinh: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh, với các nội dung sau:

Nội dung E-HSMT gồm:

Phần 1. Thủ tục đấu thầu.

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu.

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu.

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.

Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật

Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.

Phần 3. Điều kiện hợp đồng và Biểu mẫu hợp đồng

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng.

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng.

(Có E-HSMT kèm theo)

Điều 2. E-HSMT/hồ sơ mời thầu là cơ sở để lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 01: Thi công trồng và chăm sóc rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình lâm sinh: Trồng rừng thay thế tại khoảnh 5, 6, 8, 9 tiểu khu 219 và khoảnh 4 tiểu khu 216 - Ban Quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh. Căn cứ E-HSMT được phê duyệt, phòng Kỹ thuật – Quản lý bảo vệ rừng và phụ trách phòng Hành chính – Tổng hợp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn nhà thầu đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

Phòng Kỹ thuật – Quản lý bảo vệ rừng và Phòng Hành chính – Tổng hợp chịu trách nhiệm tham mưu các bước tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà): Phụ trách Phòng Kỹ thuật – Quản lý bảo vệ rừng; Phụ trách Phòng Hành chính – Tổng hợp và Tổ trưởng các tổ bảo vệ rừng; Các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD;
- Lưu: VT, KT(Yên).

GIÁM ĐỐC

Đinh Văn Hải